

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà **Đặng Thị N** và ông **Lê Tấn S**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp chia tài sản chung của vợ chồng ngày 30 tháng 7 năm 2024 của bà **Đặng Thị N**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 7 năm 2024 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Đặng Thị N**, sinh năm 1967

Địa chỉ: **Khóm A, Phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh**

- Người bị kiện: Ông **Lê Tấn S**, sinh năm 1962

Địa chỉ: **Khóm A, Phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Lê Trường G**, sinh năm 1987

+ Bà **Lê Kiều T**, sinh năm 1989

+ Bà **Lê Thảo N1**, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: **Khóm A, Phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà **Đặng Thị N**, ông **Lê Tấn S** thống nhất thoả thuận chia tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa số 136, tờ bản đồ số 38, theo tài liệu đo đạc năm 2010 do ông **Lê Tấn S** đứng tên kê khai đăng ký (hiện chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); đất tọa lạc tại **Khóm A, Phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh** như sau:

- Ông **Lê Tấn S** được chia tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 49,2m<sup>2</sup> trong tổng diện tích 149,9m<sup>2</sup> thuộc thửa 136, tờ bản đồ số 38, theo tài liệu đo đạc năm 2010. Đất tọa lạc tại **Khóm A, Phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh**.

Kích thước, tứ cận phần đất ông **Lê Tấn S** được chia có diện tích 49,2m<sup>2</sup> thuộc thửa 136, tờ bản đồ số 38, theo tài liệu đo đạc năm 2010 thể hiện là phần A trên Sơ đồ khu đất được ban hành kèm theo Công văn số 1321/VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 06/8/2024 của **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T** (Kèm theo quyết định này).

Phần đất ông **Lê Tấn S** được chia có diện tích 49,2m<sup>2</sup> thuộc thửa 136, tờ bản đồ số 38, theo tài liệu đo đạc năm 2010 thể hiện là phần A trên Sơ đồ khu đất của **Văn phòng đăng ký đất đai thị xã D**.

Do phần đất ông **Lê Tấn S** được chia có diện tích 49,2m<sup>2</sup> hiện nay chưa có Quyết định thu hồi đất nên khi nào có Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì ông **Lê Tấn S** được nhận tiền bồi thường tương ứng với diện tích đất được chia là 49,2m<sup>2</sup> và các khoản hỗ trợ khác (nếu có). Giá đất bồi thường thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Bà **Đặng Thị N** được chia tài sản quyền sử dụng đất diện tích 100,7m<sup>2</sup> trong tổng diện tích 149,9m<sup>2</sup> thuộc thửa 136, tờ bản đồ số 38, theo tài liệu đo đạc năm 2010. Đất tọa lạc tại **Khóm A, Phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh**.

Kích thước, tứ cận phần đất bà **Đặng Thị N** được chia có diện tích 100,7m<sup>2</sup> thuộc thửa 136, tờ bản đồ số 38, theo tài liệu đo đạc năm 2010 thể hiện là phần B và C trên Sơ đồ khu đất được ban hành kèm theo Công văn số 1321/VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 06/8/2024 của **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T** (Kèm theo quyết định này).

Phần đất bà **Đặng Thị N** được chia có diện tích 100,7m<sup>2</sup> thuộc thửa 136, tờ bản đồ số 38, theo tài liệu đo đạc năm 2010 thể hiện là phần B và C trên Sơ đồ khu đất của **Văn phòng đăng ký đất đai thị xã D**.

Do phần đất bà **Lê Thị N2** được chia có diện tích 100,7m<sup>2</sup> hiện nay chưa có Quyết định thu hồi đất nên khi nào có Quyết định thu hồi đất và Quyết định

bồi thường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì bà **Đặng Thị N** được nhận tiền bồi thường tương ứng với diện tích đất được chia là 100,7m<sup>2</sup> và các khoản hỗ trợ khác (nếu có). Giá đất bồi thường thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Về các vấn đề khác: Đối với tài sản trên đất và các khoản bồi thường, hỗ trợ khác gắn liền các phần đất ông **S** và bà **N** được chia thì ông **S** và bà **N** không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Dương Tấn Thanh**